

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ G
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 75/QĐ-TA

G, ngày 11 tháng 09 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông **Trần Minh Tấn**
2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Võ Minh Thu**

Ngày 11 tháng 09 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 75/QĐ-TA ngày 05 tháng 09 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Ông **Trần Trung N**; Giới tính: Nam;
Sinh năm 1997; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Trình độ văn hóa: 09/12;
N quán: G, tỉnh Bạc Liêu;
NKTT: Ấp 22, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu
Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định
Nghề nghiệp: Không
Tiền án: Không;
Tiền sự: Không;
Con ông: Trần Văn V và bà: Trần Thị Đ
Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Ngô Minh Đức**, Phó Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G.
2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G:* Bà **Phan Ngọc Tú** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 27 tháng 07 năm 2018, Công an thị xã G trực tiếp phát hiện **ông N** có biểu hiện sử dụng trái phết chất ma túy nên **ông N** bị mời làm việc và kết hợp với Trung tâm Y Tế thị xã G để xác định tình trạng nghiện ma túy của **ông N**, cùng ngày Trung tâm y tế thị xã G trả lời kết quả ông N có nghiện ma túy, loại ma túy là Methamphetamin.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã G ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông N** tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu **thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng**.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã G đã thực hiện đúng theo Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông N**.

Ông Trần Trung N vắng mặt nên không có ý kiến tại phiên họp.

XÉT THẤY:

Vào ngày 27 tháng 07 năm 2018, do nghi vấn ông N có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thị xã G phát hiện và mời **ông N** làm việc, **ông N** thừa nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy. Điều này phù hợp với bản tường trình của ông N và phiếu trả lời kết quả ngày 27 tháng 07 năm 2018 của Trung tâm Y Tế thị xã G. Mặc dù, **ông N** chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng **ông N** là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên, không có nơi cư trú ổn định nên thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 09 năm 2016 của Chính phủ.

Do ông N không có nơi cư trú ổn định và ông N đã sử dụng ma túy tại khu vực xã Tân Phong và bị Công an thị xã G trực tiếp phát hiện. Cho nên Công an thị xã G tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông N là phù hợp với quy định tại Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 8 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ.

Công an thị xã G đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông N**, đồng thời đã có thông báo số 04/TB-CAP ngày 14 tháng 08 năm 2018 cho người bị đề nghị về việc lập hồ sơ và đến ngày 21 tháng 08 năm 2018 gửi hồ sơ đến Trưởng phòng Tư pháp thị xã G chuyển hồ sơ kèm theo văn bản đề nghị kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ cho Trưởng phòng Tư pháp thị xã G. Trưởng phòng Tư pháp thị xã G đã kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ và gửi cho Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G ngày 27 tháng 08 năm 2018. Đến ngày 04 tháng 09 năm 2018 Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G chuyển hồ sơ đến Tòa án nhân dân thị xã G và có văn bản số 110/LĐTBBXH ngày 31 tháng 08 năm 2018 đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông N**. Như vậy, Công an thị xã G, Trưởng phòng Tư pháp và Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G đã thực hiện lập hồ sơ và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông N** là phù hợp với quy định tại các Điều 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 8, Điều 11, Điều 12, Điều 13 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ và khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 1 của

Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ; các Điều 5, 7, 8 của Thông tư số 05/2018/TT-BCA ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ Công an.

Ông N tuy không có tiền án, tiền sự nhưng không có tinh thần hợp tác khi Tòa án triệu tập nên việc Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông N** thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng và Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông N** là phù hợp với quy định tại các Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính nên được Tòa án nhân dân thị xã G chấp nhận.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông Trần Trung N** tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày **ông Trần Trung N** bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Ông Trần Trung N có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G phối hợp với Công an thị xã G đưa ông Trần Trung N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã G;
- Trường Công an thị xã G;
- Trường phòng LĐ-TB & XH thị xã G;
- **UBND phường xã Tân Phong và xã P;**
- Người bị áp dụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Minh Tấn